| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ L**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 49/2020/HSST**
**Ngày: 15 /7/2020**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Hoa Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành

Ông Võ Mừng

Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thanh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

**N**gày 15 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Viết T**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; sinh năm: 1999, tại Bình Thuận, nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Thợ hồ ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; trình độ học vấn: 9/12; Vợ, con: không, Cha: Phạm Viết A, sinh năm: 1960, Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm: 1962; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: - Lương Đình L (tên gọi khác: Lỳ), sinh năm 1993 Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt);

- Trương Minh M, sinh năm: 2003, Nơi cư trú: Khu phố 9, phường T, thị xã L, Bình Thuận (vắng mặt).

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:** Không.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau***: Khoảng 19 giờ ngày 17/02/2020, Phạm Viết T đã mua ma túy của một người thanh niên tên Tý (không rõ nhân thân lai lịch) giá 500.000 đồng tại phía trước Siêu thị CoopMark, thị xã L, sau đó đem về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ ngày 19/02/2020, T ngồi nhậu với Lương Đình L và Trương Minh M cùng 01 người tên H (không rõ nhân thân lai lịch) tại quán Gà Đ thuộc phường T. Trong lúc nhậu, T rủ L, M, H về nhà sử dụng ma túy. Khi về nhà, T lấy 01 ít ma túy bỏ vào trong dụng cụ sử dụng ma túy rồi đem ra để cả 04 người sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, L, M và H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an thuộc Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L đã ập vào bắt giữ, riêng H chạy thoát, công an đã thu giữ gồm:

- Thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Phạm Viết T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có đục hai lỗ tròn có gắn một ống hút loại nước giải khát màu xanh và một ống thủy tinh cong bên trong có chứa các tinh thể màu trắng.

- Thu giữ trong tủ gỗ tại phòng ngủ của Phạm Viết T 02 bịch nylon trong suốt chứa các tinh thể dạng rắn màu trắng gồm: 01 bịch nylon kích thước (04x07)cm, được hàn kín ba đầu, đầu còn lại có nhíp khóa và 01 bịch nylon kích thước (01x2,5)cm được hàn kín.

Tại Kết luận giám định số 171/KLGĐ-PC09 ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Tinh thể màu trắng trong các gói nylon và ống thủy tinh cong là Methamphetamine, khối lượng 0,6377 gam.

**Về vật chứng vụ án:** 01 phong bì niêm phong số 171 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bình thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có đục 2 lỗ tròn có gắn một ống hút loại nước giải khát màu xanh, hiện Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS ngày 12/5/2020 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2020.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Phạm Viết T, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Viết T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Phạt bị cáo Phạm Viết T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số số 171 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bình thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có đục 2 lỗ tròn có gắn một ống hút loại nước giải khát màu xanh.

- Ý kiến của bị cáo**:** Thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy và đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

***** Bị cáo Phạm Viết T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau***:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, lời khai đã khai đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và được chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong phần tranh tụng tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Xét thấy lời khai của bị cáo Phạm Viết T khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19/02/2020, trong lúc nhậu cùng với Lương Đình L và Trương Minh M cùng 01 người tên H, T đã rủ L, M, H về nhà sử dụng ma túy. Khi về đến nhà, T lấy ma túy bỏ vào trong dụng cụ sử dụng ma túy rồi đem ra để cả 04 người sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, L, M và H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an thuộc Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế - Ma túy Công an thị

xã L đã ập vào bắt quả tang, số ma túy thu giữ có khối lượng 0,6377 gam là Methamphetamine, Phạm Viết T tàng trữ với mục đích sử dụng.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định như sau:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)……..*

*c) Heroine, Cocaine,* ***Methamphetamine****, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*…"*

Đối chiếu với quy định trên, hành vi của bị cáo Phạm Viết T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Phạm Viết T về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Phạm Viết T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm và tác hại của ma túy gây ra cho người sử dụng, nhưng bị cáo bất chấp hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Viết T khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4388 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 171 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có đục 2 lỗ tròn có gắn một ống hút loại nước giải khát màu xanh, cần tịch thu tiêu hủy (hiện đang được lưu giữ tại

Chi cục Thi hành án thị xã L theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS ngày 12/5/2020).

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Lương Đình L và Trương Minh M, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Phạm Viết T nên Cơ quan điều tra Công an thị xã L không xử lý hình sự mà đề nghị xử lý hành chính là có căn cứ. Người bán ma túy tên Tý theo lời khai của Phạm Viết T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không đủ căn cứ điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Xử phạt**: Bị cáo Phạm Viết T **01 năm 8 tháng tù** (bằng chữ: một năm tám tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 20/02/2020 đến ngày 29/02/2020

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Về xử lý vật chứng**: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số số 171 ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bình thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có đục 2 lỗ tròn có gắn một ống hút loại ống nước giải khát màu xanh (hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án thị xã L theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS ngày 12/5/2020).

**Về án phí:** Bị cáo Phạm Viết T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:***
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L ;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND nơi BC cư trú;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**ĐẶNG THỊ HOA NGA**